

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

Tên dự toán: Thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt tại khu vực trung tâm xã Quảng Trục.

Tên gói thầu: Thu gom, vận chuyển và xử lý chôn lấp rác thải.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 07 tháng.

Loại hợp đồng: Trọn gói.

2. Mục tiêu công việc:

Mục tiêu chung:

- Tổ chức thực hiện thường xuyên, liên tục và hiệu quả công tác thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã Quảng Trục; đảm bảo vệ sinh môi trường và đáp ứng yêu cầu quản lý môi trường.

Mục tiêu cụ thể:

- Đảm bảo rác thải sinh hoạt được thu gom, vận chuyển kịp thời, đúng quy định.
- Hạn chế ô nhiễm môi trường, ngăn ngừa phát sinh dịch bệnh, góp phần bảo vệ sức khỏe và nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân trên địa bàn.
- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường của chính quyền địa phương.
- Góp phần xây dựng cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp.
- Nâng cao nhận thức cho cộng đồng dân cư về việc thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt, cải thiện môi trường sống ngày càng bền vững, hạn chế việc gây ô nhiễm môi trường do rác thải sinh hoạt gây ra trên địa bàn.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Nội dung và quy mô thực hiện:

Dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý chôn lấp rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã Quảng Trục, tỉnh Lâm Đồng, thời gian thực hiện năm 2026 (tính từ ngày 01/6/2026 đến ngày 31/12/2026), tổng số ngày thực hiện là 182 ngày, tổng khối lượng rác phát sinh trong ngày: 7,65 tấn/ngày.

Dân số toàn xã 3.160 hộ với 11.311 nhân khẩu (trong đó: dân số tại khu vực thu gom 2.830 hộ); gồm 07 tuyến đường chính đến các điểm dân cư tập trung và các điểm tập kết rác tạm, phát sinh chất thải sinh hoạt cần được thu gom, cụ thể như sau:

- Tuyến 1: Từ ngã ba cây he đi ngã ba Lộc Ninh, chiều dài tuyến 8 km;
- Tuyến 2: Từ Ngã ba bà Phú đi Bon Bu Gia - Bu Nung đến nhà ông Lý (đường trên), chiều dài tuyến 2 km;
- Tuyến 3: Từ Ngã ba xóm đạo đi Bru điện, chiều dài tuyến 1 km;
- Tuyến 4: Từ Khu vực xung quanh trung tâm chợ đi Bon Bu Sóp - Bu Lum, chiều dài tuyến 5 km;
- Tuyến 5: Từ ngã 3 nhà ông Tâm Bon Bu Răng 1A đi Bon K Rắc, chiều dài tuyến 1 km;
- Tuyến 6: Ngã Bon Bu Gia đi ngã ba nhà Thờ (đường dưới), chiều dài tuyến 1 km;
- Tuyến 7: Từ ngã ba nhà ông Lý đi bệnh xá Trung đoàn, chiều dài tuyến 1 km.

Vận hành cơ sở chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt hợp vệ sinh công suất ≤ 250 tấn/ngày; sử dụng vật liệu phủ bằng đất:

Khối lượng dự toán là (tạm tính): 1.392,30 tấn

3.2. Yêu cầu về chất lượng dịch vụ và công việc thực hiện:

a. Thu gom cơ giới chất thải khác còn lại từ hộ gia đình, cá nhân đến cơ sở tiếp nhận bằng xe cuốn ép tải trọng > 5 tấn đến ≤ 10 tấn (TG.2.5)

- Vận chuyển: Xe cuốn ép rác phải có nắp đậy kín, hệ thống thu hồi nước rỉ rác phải hoạt động tốt, tuyệt đối không để rò rỉ nước thải hoặc rơi vãi rác ra đường trong quá trình di chuyển

- Tỷ lệ thu gom: Phải thu gom triệt để 100% lượng rác tại các điểm đăng ký trong lộ trình.

- Tình trạng phương tiện: Xe phải được vệ sinh sạch sẽ sau mỗi ca làm việc, không để lại mùi hôi thối tại điểm tập kết hoặc trên hành trình vận chuyển.

- Lộ trình và thời gian: Phải tuân thủ đúng lộ trình di chuyển và thời gian tiếp nhận tại bãi xử lý để tránh ùn ứ rác tại các điểm trung chuyển. Không để ứ đọng rác qua ngày gây ô nhiễm môi trường khu dân cư.

- Tải trọng: Chở đúng tải trọng quy định của xe.

- Vệ sinh phương tiện: Sau khi đổ rác xong, thực hiện vệ sinh sơ bộ xe để tránh mùi hôi và ô nhiễm khi di chuyển về bãi đỗ hoặc đi lượt tiếp theo.

- Ghi chép hồ sơ: Ghi nhận khối lượng (tấn rác), số chuyến, cự ly và thời gian thực hiện vào nhật ký công tác.

b. Vận hành cơ sở chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt hợp vệ sinh công suất ≤ 250 tấn/ngày; sử dụng vật liệu phủ bằng đất (XL.2.1)

- Vận chuyển: Xe cuốn ép rác phải có nắp đậy kín, hệ thống thu hồi nước rỉ rác phải hoạt động tốt, tuyệt đối không để rò rỉ nước thải hoặc rơi vãi rác ra đường trong quá trình di chuyển

- Tiếp nhận rác: Phối hợp với công nhân thu gom để đưa rác vào thùng ép, thực hiện quy trình cuốn ép rác để tối ưu tải trọng (trong phạm vi tải trọng từ > 5 tấn đến ≤ 10 tấn).

- Tình trạng phương tiện: Xe phải được vệ sinh sạch sẽ sau mỗi ca làm việc, không để lại mùi hôi thối tại điểm tập kết hoặc trên hành trình vận chuyển.

- Lộ trình và thời gian: Phải tuân thủ đúng lộ trình di chuyển và thời gian tiếp nhận tại bãi xử lý để tránh ùn ứ rác tại các điểm trung chuyển. Không để ứ đọng rác qua ngày gây ô nhiễm môi trường khu dân cư.

- Tải trọng: Chở đúng tải trọng quy định của xe.

- Vệ sinh phương tiện: Sau khi đổ rác xong, thực hiện vệ sinh sơ bộ xe để tránh mùi hôi và ô nhiễm khi di chuyển về bãi đỗ hoặc đi lượt tiếp theo.

- Ghi chép hồ sơ: Ghi nhận khối lượng (tấn rác), số chuyến, cự ly và thời gian thực hiện vào nhật ký công tác.

- Bãi rác Bãi rác quy hoạch của UBND xã Tuy Đức.

3.3. Yêu cầu đối với thiết bị thực hiện gói thầu:

- Các loại phương tiện cơ giới đưa vào phục vụ gói thầu phải có đăng ký, đăng kiểm còn niên hạn sử dụng. Không sử dụng các loại thiết bị không được cấp phép lưu hành tại Việt Nam.

- Chuẩn bị đầy đủ số lượng xe gom rác đẩy tay để đáp ứng khối lượng thực hiện. Các xe gom rác đẩy tay, vận chuyển rác đảm bảo kín khít, hạn chế nước rác rỉ ra môi

trường. Khi nước rác bị rò rỉ, gây ảnh hưởng đến môi trường phải có phương án, biện pháp khắc phục đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Tất cả các xe cơ giới chuyên dụng phải được lắp đặt camera hành trình

3.4. Yêu cầu về nhân sự huy động cho gói thầu

- Số lượng nhân công: Nhà thầu tự đề xuất để đảm bảo thực hiện cung ứng dịch vụ xuyên suốt quá trình thực hiện gói thầu.

- Trong trường hợp phát sinh công việc hoặc chủ đầu tư phát hiện nhà thầu thực hiện không đảm bảo chất lượng, tiến độ chủ đầu tư sẽ yêu cầu nhà thầu huy động thêm nhân công, nhà thầu phải cam kết huy động đúng theo yêu cầu.

3.5. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có);

- Đối với nhân viên thu gom rác: phải được tập huấn về nhận diện chất thải nguy hại và kỹ năng xử lý tình huống hỏa hoạn.

- Đối với xe thu gom rác: cần trang bị bình chữa cháy cầm tay còn hạn sử dụng và huấn luyện nhân viên kỹ năng chữa cháy tại chỗ.

- Đối với phương tiện chuyên dùng: Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện vận chuyển; đảm bảo hệ thống điện an toàn và không bị rò rỉ nhiên liệu.

- Quá trình thu gom rác: Sắp xếp chất thải trên xe gọn gàng, có bạt che phủ (đặc biệt với rác thải khô, dễ bén lửa). Sử dụng thiết bị chuyên dụng, không nén quá tải.

3.6. Yêu cầu về an toàn lao động:

- Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn lao động trong suốt quá trình thực hiện gói thầu.

- Có biện pháp về an toàn lao động đảm bảo yêu cầu, cụ thể:

+ Đối với công nhân trên công trường phải có trang bị bảo hộ lao động. Cán bộ công nhân trên công trường phải được tập huấn an toàn lao động.

+ Đối với máy móc thiết bị thi công phải có biện pháp bảo đảm an toàn máy móc, thiết bị...

- Xử lý tai nạn lao động: Trong thời gian thực hiện gói thầu nếu xảy ra tai nạn hoặc thương vong nhà thầu phải báo cáo ngay cho nhà chức trách địa phương, Chủ đầu tư, và lập bản báo cáo trong vòng 24 giờ sau khi xảy ra sự việc cho Chủ đầu tư. Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3.7. Yêu cầu khác:

- Nhà thầu phải cử người có đủ năng lực và kinh nghiệm thường xuyên kiểm tra, giám sát, quản lý và điều hành thực hiện việc cung cấp sản phẩm dịch vụ đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định hiện hành.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về kỹ thuật và giải pháp tổ chức thực hiện của mình nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ và đúng đắn các yêu cầu kỹ thuật quy định và chỉ dẫn của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu phải đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường, đảm bảo các yêu cầu về an toàn lao động: có trách nhiệm, phổ biến các quy định về an toàn lao động, các trang bị bảo hộ lao động, an toàn lao động cho người lao động theo quy định.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

- Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm: Theo quy định hiện hành.

6. Phụ lục diễn giải khối lượng:

- Phụ lục 01: Bảng diễn giải khối lượng các tuyến đường thực hiện công tác quét đường trên địa bàn xã Quảng Trục

Mã hiệu công tác	Danh mục công tác	Khối lượng rác thải dự kiến trong 1 ngày (Tấn)	Dự kiến số lần thực hiện trong Tuần (Lần)	Dự kiến số lần thực hiện trong Tháng (Lần)	Dự kiến số lần thực hiện trong năm (Lần)	Tổng khối lượng rác thu gom trong năm (Tấn)	Ghi chú
TG.2.5	Công tác: Thu gom cơ giới chất thải rắn sinh hoạt từ hộ gia đình, cá nhân đến cơ sở tiếp nhận; bằng xe ép rác kín (hooklip) (5 tấn < Xe < 10 tấn) với cự ly bình quân 25 km < L ≤ 35km	7,65	6	26	182	1.392,30	
1.1	Từ ngã ba cây he đi ngã ba Lộc Ninh; tuyến dài 8 km		6	26	182		
1.2	Từ Ngã ba bà Phú đi Bon Bu Gia, Bu Nung đến nhà ông Lý (đường trên); tuyến dài 2 km		6	26	182		
1.3	Từ Ngã ba xóm đạo đi Bưư điện; tuyến dài 1 km		6	26	182		
1.4	Từ Khu vực xung quanh trung tâm chợ đi Bon Bu Sóp, Bu Lum; tuyến dài 5 km		6	26	182		
1.5	Từ ngã 3 nhà ông Tâm Bon Bu Răng 1A đi Bon KRắc; tuyến dài 1 km		6	26	182		
1.6	Ngã Bon Bu Gia đi ngã ba nhà Thờ (đường dưới); tuyến dài 1 km		6	26	182		
1.7	Từ ngã ba nhà ông Lý đi bệnh xã Trung đoàn; tuyến dài 1 km		6	26	182		
2	Vận hành cơ sở chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt hợp vệ sinh công suất ≤ 250 tấn/ngày; sử dụng vật liệu phủ bằng đất;	7,65	6	26	182	1.392,30	